

Số: 67 /2009/QĐ-UBND

Biên Hòa, ngày 21 tháng 9 năm 2009

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Quy định về quản lý  
đường đô thị trên địa bàn tỉnh Đồng Nai**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân được Quốc hội thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định 186/2004/NĐ-CP ngày 05/11/2004 của Thủ tướng Chính phủ Quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;

Căn cứ Thông tư 04/2008/TT-BXD ngày 20/02/2008 của Bộ Xây dựng về hướng dẫn quản lý đường đô thị;

Căn cứ Thông tư số 16/2009/TT-BXD ngày 30/6/2009 của Bộ Xây dựng về sửa đổi bổ sung Thông tư số 04/2008/TT-BXD ngày 20/02/2008 của Bộ Xây dựng hướng dẫn quản lý đường đô thị;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 240/TTr-SXD ngày 10/9/2009 về việc ban hành quy định về quản lý đường đô thị trên địa bàn tỉnh Đồng Nai,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về quản lý đường đô thị trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Thủ trưởng các sở, ban ngành; Chủ tịch ủy ban nhân dân các huyện, thị xã Long Khánh, thành phố Biên Hòa; các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Bộ Xây dựng;
- Cục kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp);
- Thường trực Tỉnh ủy, Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Chánh, Phó Văn phòng CNN;
- Trung tâm Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, CNN (Sơn).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**

**KT. CHỦ TỊCH**

**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Đinh Quốc Thái**

**QUY ĐỊNH**

**Về quản lý đường đô thị trên địa bàn tỉnh Đồng Nai**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số 67/2009/QĐ-UBND  
ngày 21 tháng 9 năm 2009 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai)

**Chương I  
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

1. Quy định này quy định về thủ tục cấp phép sử dụng đường đô thị; phân cấp, phân công quản lý hệ thống đường đô thị và trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân trong việc quản lý, sử dụng một phần lòng đường, vỉa hè của đường đô thị.
2. Quy định này không áp dụng đối với các khu vực tổ chức phố đi bộ, phố ẩm thực.
3. Quy định này không áp dụng đối với hệ thống quốc lộ, việc sử dụng đường đô thị thuộc hệ thống quốc lộ thực hiện theo quy định của trung ương.

**Điều 2. Đối tượng áp dụng**

1. Các tổ chức, cá nhân có liên quan đến công tác xây dựng, quản lý và khai thác sử dụng đường đô thị trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.
2. Các tổ chức, cá nhân quy định tại khoản 1 Điều này phải thực hiện theo đúng quy định của Luật Xây dựng ngày 26/11/2003; Luật Giao thông đường bộ ngày 13/11/2008; Thông tư số 04/2008/TT-BXD ngày 20/02/2008 của Bộ Xây dựng về hướng dẫn quản lý đường đô thị; Quy định này và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan.

**Chương II  
THỦ TỤC CẤP PHÉP SỬ DỤNG ĐƯỜNG ĐÔ THỊ**

**Điều 3. Thủ tục cấp phép đào đường đô thị phục vụ xây dựng, lắp đặt các công trình ngầm**

1. Hồ sơ xin cấp phép đào đường đô thị phục vụ xây dựng, lắp đặt các công trình ngầm: Thành phần hồ sơ gồm một (01) bộ.
  - a) Đơn xin phép khai thác, sử dụng đường đô thị theo mẫu Phụ lục I kèm theo Quy định này.

b) Bản vẽ vị trí mặt bằng đề nghị cấp phép đào đường của tổ chức, cá nhân (đính kèm bản vẽ mặt bằng định vị tuyến đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt).

c) Kế hoạch đảm bảo an toàn cho công trình, cho công trình liền kề, bảo đảm an toàn và sự hoạt động bình thường của giao thông đô thị; bảo đảm vệ sinh, môi trường đô thị.

d) Kế hoạch tái lập mặt đường.

Trường hợp thi công xây dựng, sửa chữa công trình thì yêu cầu phải có bản sao giấy phép xây dựng hoặc sửa chữa do cơ quan có thẩm quyền cấp.

2. Cơ quan được phân cấp quản lý đường đô thị có trách nhiệm tổ chức cấp phép đào đường đô thị phục vụ xây dựng, lắp đặt các công trình ngầm theo mẫu Phụ lục III cho các tổ chức, cá nhân có nhu cầu.

3. Thời gian giải quyết:

Kể từ ngày cơ quan có thẩm quyền cấp phép nhận đủ hồ sơ hợp lệ, việc cấp phép sử dụng phải được thực hiện trong thời gian 10 (mười) ngày làm việc.

Trường hợp không giải quyết việc cấp phép cơ quan có thẩm quyền cấp phép có văn bản trả lời và nêu rõ lý do từ chối cho tổ chức, cá nhân xin cấp phép để biết.

4. Cơ quan có thẩm quyền cấp phép có trách nhiệm gửi 01 bản giấy phép cho Ủy ban nhân dân phường, xã, thị trấn (địa bàn nơi tổ chức, cá nhân xin cấp), và 01 bản cho tổ chức, cá nhân xin cấp phép.

**Điều 4. Thủ tục cấp phép xây dựng, lắp đặt các công trình nổi trên đường đô thị**

1. Hồ sơ xin cấp phép xây dựng, lắp đặt các công trình nổi trên đường đô thị: Thành phần hồ sơ gồm một (01) bộ.

a) Đơn xin phép khai thác, sử dụng đường đô thị theo mẫu Phụ lục I kèm theo Quy định này.

b) Bản vẽ vị trí mặt bằng đề nghị cấp phép xây dựng, lắp đặt các công trình nổi trên đường đô thị của tổ chức, cá nhân (đính kèm bản vẽ mặt bằng định vị tuyến đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt).

c) Bản vẽ thể hiện rõ tĩnh không đứng và ngang.

d) Kế hoạch đảm bảo an toàn giao thông đô thị trong khi thi công cũng như trong khai thác sử dụng; đảm bảo tĩnh không đứng và ngang theo quy định đồng thời đảm bảo mỹ quan đô thị; bảo đảm vệ sinh, môi trường đô thị.

2. Cơ quan được phân cấp quản lý đường đô thị có trách nhiệm tổ chức cấp phép xây dựng, lắp đặt các công trình nổi trên đường đô thị cho các tổ chức, cá nhân có nhu cầu.

3. Thời gian giải quyết:

Kể từ ngày cơ quan có thẩm quyền cấp phép nhận đủ hồ sơ hợp lệ, việc cấp phép sử dụng phải được thực hiện trong thời gian 10 (mười) ngày làm việc.

Trường hợp không giải quyết việc cấp phép cơ quan có thẩm quyền cấp phép có văn bản trả lời và nêu rõ lý do từ chối cho tổ chức, cá nhân xin cấp phép để biết.

4. Cơ quan có thẩm quyền cấp phép có trách nhiệm gửi 01 bản giấy phép cho Ủy ban nhân dân phường, xã, thị trấn (địa bàn nơi tổ chức, cá nhân xin cấp), và 01 bản cho tổ chức, cá nhân xin cấp phép.

#### **Điều 5. Thủ tục cấp phép hoạt động trông giữ xe công cộng có thu phí**

1. Hồ sơ xin cấp phép hoạt động trông giữ xe công cộng có thu phí: Thành phần hồ sơ gồm một (01) bộ.

a) Đơn xin phép khai thác, sử dụng đường đô thị theo mẫu Phụ lục 1 kèm theo Quy định này.

b) Bản vẽ vị trí mặt bằng đề nghị cấp phép hoạt động trông giữ xe công cộng có thu phí của tổ chức, cá nhân.

c) Kế hoạch đảm bảo giao thông, an toàn giao thông đô thị trong khai thác sử dụng.

2. Cơ quan được phân cấp quản lý đường đô thị có trách nhiệm tổ chức cấp phép hoạt động trông giữ xe công cộng có thu phí cho các tổ chức, cá nhân có nhu cầu.

3. Thời gian giải quyết:

Kể từ ngày cơ quan có thẩm quyền cấp phép nhận đủ hồ sơ hợp lệ, việc cấp phép sử dụng phải được thực hiện trong thời gian 10 (mười) ngày làm việc.

Trường hợp không giải quyết việc cấp phép cơ quan có thẩm quyền cấp phép có văn bản trả lời và nêu rõ lý do từ chối cho tổ chức, cá nhân xin cấp phép để biết.

4. Cơ quan có thẩm quyền cấp phép có trách nhiệm gửi 01 bản giấy phép cho Ủy ban nhân dân phường, xã, thị trấn (địa bàn nơi tổ chức, cá nhân xin cấp), và 01 bản cho tổ chức, cá nhân xin cấp phép.

#### **Điều 6. Gia hạn giấy phép**

1. Trước thời điểm hết hạn của giấy phép 15 ngày, các tổ chức cá nhân phải làm thủ tục xin gia hạn giấy phép. Thời gian gia hạn của giấy phép bằng với thời gian cấp phép sử dụng trước đó và chỉ áp dụng một lần. Sau thời gian gia hạn này, tổ chức và cá nhân tiếp tục có nhu cầu sử dụng tạm thời via hè thì phải tiến hành xin cấp phép mới.

2. Thủ tục xin gia hạn bao gồm:

a) Đơn đề nghị gia hạn giấy phép sử dụng tạm thời của tổ chức, cá nhân (không kèm bản vẽ) theo Phụ lục II kèm theo Quy định này.

b) Giấy phép cũ (bản chính).

3. Thời gian giải quyết: Không quá 05 (năm) ngày làm việc.

4. Cơ quan gia hạn giấy phép có trách nhiệm thông báo bằng văn bản việc gia hạn giấy phép đến, cấp xã (địa bàn nơi tổ chức, cá nhân xin cấp phép).

### **Chương III**

## **PHÂN CẤP VÀ TRÁCH NHIỆM QUẢN LÝ ĐƯỜNG ĐÔ THỊ**

### **Điều 7. Phân cấp quản lý đường đô thị**

1. Ủy ban nhân dân tỉnh thống nhất quản lý đường đô thị trên địa bàn toàn tỉnh.
2. Sở Giao thông Vận tải quản lý hệ thống tỉnh lộ trên địa bàn tỉnh.
3. Ủy ban nhân dân cấp huyện, thị xã Long Khánh và thành phố Biên Hòa (gọi chung là cấp huyện) tổ chức quản lý hệ thống đường huyện trên địa bàn.
4. Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn (gọi chung là cấp xã) tổ chức quản lý hệ thống đường xã trên địa bàn.

### **Điều 8. Trách nhiệm các Sở, ban, ngành**

1. Sở Xây dựng
  - a) Đầu mối tổng hợp, hướng dẫn lập, thực hiện quy hoạch, kế hoạch nâng cấp cải tạo, bảo trì và phát triển đường đô thị.
  - b) Là cơ quan đầu mối thực hiện quản lý công tác xây dựng đồng bộ các công trình hạ tầng kỹ thuật khác bao gồm hệ thống cây xanh, điện, điện chiếu sáng, cấp thoát nước và hệ thống tuynen, hào kỹ thuật (đã xác định trong quy hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt) khi xây dựng đường đô thị.
2. Sở Giao thông Vận tải
  - a) Trực tiếp quản lý hệ thống đường tỉnh theo phân cấp của Ủy ban nhân dân tỉnh.
  - b) Phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp huyện xây dựng danh mục cụ thể các tuyến đường đô thị trên địa bàn thuộc trách nhiệm quản lý của Sở Giao Thông Vận tải, cấp huyện trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.
  - c) Chủ trì, tổ chức lập, thẩm định và trình UBND tỉnh phê duyệt quy hoạch bến, bãi đỗ xe cho các đô thị trên địa bàn toàn tỉnh.
  - d) Tổ chức cấp phép khai thác, sử dụng đường đô thị theo quy định này đối với các tuyến đường do Sở trực tiếp quản lý.
  - đ) Hướng dẫn chi tiết về cấp phép sử dụng tạm thời đường đô thị ngoài mục đích giao thông.
  - e) Hướng dẫn, đôn đốc và kiểm tra việc quản lý, khai thác sử dụng đường đô thị.
  - g) Thẩm định trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt Danh mục công trình, tuyến phố được phép sử dụng hè phố vào việc kinh doanh buôn bán.

h) Chỉ đạo Thanh tra Sở Giao thông Vận tải phối hợp với Công an, Thanh tra Xây dựng và chính quyền địa phương tăng cường kiểm tra giám sát việc sử dụng tạm thời một phần vỉa hè ngoài mục đích giao thông; kiên quyết xử lý đối với tình trạng vi phạm; đảm bảo trật tự an toàn giao thông, vệ sinh môi trường tại khu vực được cấp phép sử dụng.

i) Phối hợp với Sở Tài chính và các cơ quan liên quan, xây dựng mức thu phí sử dụng lòng đường, vỉa hè báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh để trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua.

k) Thực hiện chế độ báo cáo 06 tháng/lần vào ngày 30/6 và 31/12 và đột xuất cho Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Xây dựng về công tác quản lý đường đô thị thuộc phạm vi quản lý.

### 3. Sở Kế hoạch và đầu tư

Bố trí kế hoạch vốn nhằm đảm bảo việc triển khai xây dựng đồng bộ các công trình hạ tầng kỹ thuật khác bao gồm hệ thống cây xanh, điện chiếu sáng, thoát nước và hệ thống tuynen, hào kỹ thuật (đã xác định trong quy hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt) khi xây dựng đường đô thị.

### 4. Sở Tài chính

Chủ trì phối hợp với Sở Giao thông Vận tải trong việc xây dựng mức thu phí sử dụng lòng đường, vỉa hè.

### 5. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng và ban hành quy định về việc lắp đặt các biển hiệu, quảng cáo trên đường đô thị.

### 6. Công an tỉnh

Chỉ đạo lực lượng cảnh sát giao thông phối hợp với Thanh tra Sở Giao thông Vận tải và chính quyền địa phương:

a) Kiểm tra trật tự an toàn giao thông trên lòng đường và vỉa hè thuộc địa bàn phụ trách.

b) Thực hiện xử lý các vi phạm sử dụng lòng đường và vỉa hè theo thẩm quyền quy định.

## **Điều 9. Trách nhiệm Ủy ban nhân dân cấp huyện**

1. Trực tiếp quản lý hệ thống đường huyện trên địa bàn.

2. Tổ chức cấp phép khai thác, sử dụng đường đô thị theo quy định này đối với các tuyến đường do huyện trực tiếp quản lý.

3. Chịu trách nhiệm quản lý hành chính trong việc sử dụng hè phố, lòng đường, trật tự đô thị, vệ sinh môi trường trên địa bàn, có biện pháp chống lấn chiếm hè phố, lòng đường bảo đảm an toàn giao thông, trật tự, vệ sinh môi trường, mỹ quan đô thị.

4. Chỉ đạo các phòng, ban và Ủy ban nhân dân cấp dưới thực hiện chức năng quản lý theo thẩm quyền và tổ chức kiểm tra, xử lý các vi phạm theo thẩm quyền và quy định của pháp luật.

5. Xem xét, cho phép việc bố trí lối vào các công trình hai bên đường đô thị, đối với các khu phố hiện trạng.

6. Triển khai lắp đặt biển báo, sơn đường, cho phép đậu xe có thu phí và chỉ đạo việc thu phí đậu xe dưới lòng đường.

7. Tổ chức lập, thẩm định và phê duyệt, việc tạm thời sử dụng một phần vỉa hè làm bãi giữ xe đạp, xe mô tô có thu phí trên các tuyến đường do huyện quản lý.

8. Ban hành quy định cấp phép xây dựng cửa hàng, lắp đặt mái che mưa, che nắng và tổ chức tháo, dỡ cửa hàng, mái che mưa, che nắng không theo đúng quy định.

9. Chủ trì, tổ chức lập danh mục công trình và tuyến phố được phép sử dụng hè phố vào việc kinh doanh, buôn bán trình Sở Giao Thông Vận tải thẩm định.

10. Xây dựng và phê duyệt danh mục các tuyến đường đô thị trên địa bàn do Ủy ban nhân dân cấp xã quản lý.

11. Thực hiện chế độ báo cáo 06 tháng/lần vào ngày 30/6 và 31/12 và đột xuất cho Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Xây dựng, Sở Giao thông vận tải về công tác quản lý đường đô thị thuộc phạm vi địa bàn quản lý.

#### **Điều 10. Trách nhiệm UBND cấp xã, phường, thị trấn**

1. Chịu trách nhiệm quản lý, sử dụng đường đô thị trên địa bàn theo phân cấp.

2. Quản lý và cấp phép sử dụng tạm thời hè phố cho việc cưới hỏi, việc tang lễ trên địa bàn mình quản lý

3. Tổ chức kiểm tra, xử lý các vi phạm về quản lý sử dụng đường đô thị trên địa bàn mình quản lý theo quy định của pháp luật.

4. Đề xuất cơ quan có thẩm quyền thu hồi giấy phép khai thác, sử dụng đường đô thị đối với các tổ chức, cá nhân vi phạm.

5. Có trách nhiệm kiểm tra, hướng dẫn và giám sát các hộ gia đình, cá nhân việc sử dụng tạm thời một phần vỉa hè cho việc cưới, việc tang để không ảnh hưởng lối đi cho người đi bộ và mỹ quan đô thị.

6. Thực hiện chế độ báo cáo 03 tháng/lần và đột xuất cho Ủy ban nhân dân cấp huyện về hiện trạng vỉa hè và tình hình vi phạm hành chính trong sử dụng vỉa hè thuộc phạm vi địa bàn quản lý.

#### **Điều 11. Trách nhiệm của các cơ quan thông tin đại chúng**

1. Tuyên truyền, vận động, hướng dẫn để mọi tổ chức, cộng đồng dân cư, hộ gia đình, cá nhân thực hiện đúng các quy định về sử dụng đường đô thị.

2. Phổ biến kịp thời các thông tin liên quan đến nếp sống văn minh đô thị, an toàn giao thông và vệ sinh môi trường trên các phương tiện thông tin đại chúng.

**Điều 12. Trách nhiệm của tổ chức, cá nhân sử dụng đường đô thị**

1. Chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của Nhà nước về quản lý và sử dụng đường đô thị và các nội dung yêu cầu trong giấy phép.

2. Đảm bảo an toàn giao thông và vệ sinh môi trường khu vực vỉa hè được cấp phép sử dụng tạm thời.

3. Các trách nhiệm khác theo quy định của pháp luật.

**Điều 13. Trách nhiệm của các đơn vị được giao trực tiếp quản lý đường đô thị**

1. Đảm bảo hoạt động bình thường của đường đô thị.

2. Tổ chức công tác bảo trì đường đô thị theo quy định.

**Chương IV  
TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**Điều 14. Trách nhiệm thi hành**

1. Sở Xây dựng có trách nhiệm triển khai thực hiện quy định này.

2. Các Cơ quan, đơn vị có liên quan có trách nhiệm thực hiện quy định này trong phạm vi trách nhiệm được giao.

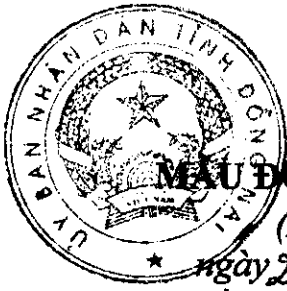
3. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc các cơ quan, đơn vị kịp thời phản ánh về Sở Xây dựng nghiên cứu, tổng hợp tham mưu trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Đình Quốc Thái**





**Phụ lục I**

**MẪU ĐƠN XIN PHÉP KHAI THÁC, SỬ DỤNG ĐƯỜNG ĐÔ THỊ**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 67/2009/QĐ-UBND*

*ngày 21 tháng 9 năm 2009 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai)*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**ĐƠN XIN PHÉP KHAI THÁC, SỬ DỤNG ĐƯỜNG ĐÔ THỊ**

Kính gửi: Ủy ban nhân dân huyện/ Sở Giao thông Vận tải

Tôi tên là : (hoặc tên tổ chức).....

Địa chỉ thường trú (địa chỉ trụ sở) : .....

CMND số (đối với cá nhân) : do .....(nơi cấp)..... ngày ... tháng... năm ..

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số..... do ..... (nơi cấp) ngày... tháng... năm...

Điện thoại số :.....

Xin phép:

- (1) Đào đường đô thị phục vụ xây dựng, lắp đặt công trình ngầm
- (2) Xây dựng, lắp đặt các công trình nổi trên đường đô thị
- (3) Hoạt động trông giữ xe công cộng có thu phí

Chi tiết như sau:

.....

Mô tả ...

Thời gian sử dụng :.....tháng, từ ngày ..... đến ngày ... ..

Mục đích sử dụng : .....

.....  
.....

Cam kết của cá nhân, đơn vị xin phép: .....

.....  
.....  
.....

**Ngày ... tháng ... năm 200...**

**(Ký tên )**

**Họ tên (hoặc Tổ chức đóng dấu )**

**Đính kèm:**

- Bản vẽ sơ đồ vị trí xin phép.
- Kế hoạch đảm bảo an toàn cho công trình, cho công trình liền kề, bảo đảm an toàn và sự hoạt động bình thường của giao thông đô thị; bảo đảm vệ sinh, môi trường đô thị.
- Kế hoạch tái lập mặt đường (nếu có)/.



Phụ lục II

(Ban hành kèm theo Quyết định số 67/2009/QĐ-UBND  
ngày 21 tháng 9 năm 2009 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai)

**MẪU ĐƠN ĐỀ NGHỊ GIA HẠN GIẤY PHÉP KHAI THÁC, SỬ DỤNG  
ĐƯỜNG ĐÔ THỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Kính gửi: Ủy ban nhân dân huyện/Sở Giao thông Vận tải....

Tôi tên là : (hoặc tên tổ chức).....

Địa chỉ thường trú : .....

CMND số (đối với cá nhân) : do .....(nơi cấp)..... ngày ... tháng... năm ..

Điện thoại số :.....

Đã được Ủy ban nhân dân quận (huyện) ..... cấp Giấy phép khai thác, sử dụng  
đường đô thị số ... với thời gian sử dụng từ ngày ... đến ngày ...

Tại địa chỉ .....

Nay do nhu cầu ....., tôi (hoặc tên tổ chức) đề nghị Ủy ban nhân dân quận  
(huyện) ..... cho phép tôi được gia hạn giấy phép trên đến ngày ... ..

(phần cam kết của cá nhân, đơn vị xin sử dụng) .....

.....

.....

.....

Ngày ... tháng ... năm 200...

(Ký tên )

Đính kèm hồ sơ gồm:

Họ tên (hoặc Tổ chức đóng dấu).

- Bản chính giấy phép

**Phụ lục III**  
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 67/2009/QĐ-UBND*  
*ngày 21 tháng 9 năm 2009 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai)*

(UBND, tỉnh TP  
trực thuộc TW)  
(Cơ quan cấp giấy  
phép)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Ngày ..... tháng ..... năm .....

**GIẤY PHÉP KHAI THÁC, SỬ DỤNG ĐƯỜNG ĐÔ THỊ**  
Số: ... /GP

1. Cấp cho: .....  
Địa chỉ: .....  
Số nhà: ..... Đường .....  
Phường (xã): ..... Quận (huyện) .....  
Tỉnh, thành phố: .....
2. Được phép khai thác, sử dụng đường đô thị vào mục đích:  
(1) đào đường đô thị phục vụ xây dựng, lắp đặt công trình ngầm  
(2) xây dựng, lắp đặt các công trình nổi trên đường đô thị  
(3) hoạt động trông giữ xe công cộng có thu phí  
Kích thước/diện tích/vị trí: (mô tả cụ thể theo từng loại)  
- Kèm theo thiết kế có ký hiệu: .....  
Do ..... Thiết lập .....  
- Cam kết của tổ chức/cá nhân được cấp phép: .....
3. Giấy phép có giá trị từ ngày ..... đến .....
4. Những điều cần lưu ý:  
Chủ đầu tư phải hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật nếu xâm phạm các quyền lợi hợp pháp của người các có liên quan;  
Chủ đầu tư phải thực hiện các điều sau đây:
  - Sử dụng đúng mục đích ghi trong giấy phép;
  - Không được sang nhượng hay tự ý sửa đổi nội dung đã ghi trong giấy phép, nếu cần thay đổi thì phải xin phép;
  - Khi giấy phép hết hạn, nếu còn nhu cầu sử dụng thì phải làm đơn xin gia hạn;
  - Xuất trình giấy phép cho các đoàn kiểm tra quản lý sử dụng đường đô thị hoặc cơ quan Nhà nước có thẩm quyền;Khi xây dựng xong, chủ đầu tư phải báo cáo cho cơ quan cấp giấy phép biết;  
Giấy phép này có hiệu lực trong thời hạn 1 năm kể từ ngày ký; quá thời hạn trên thì phải xin giấy phép gia hạn;

**GIA HẠN**  
Lý do: .....  
Đến ngày: .....  
(Cơ quan cấp GP  
ký tên, đóng dấu)

(Cơ quan cấp GP  
ký tên, đóng dấu)